

Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ

Nghi Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm: 1979

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn G - Sinh năm: 1976

Đều có địa chỉ: Thôn Th, xã Ng, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 18 tháng 01 năm 2023**,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 18 tháng 01 năm 2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Hôn nhân**: Chị Th và anh G đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất ly hôn.

- **Con chung**: Chị Th và anh G thống nhất có 04 con chung là:

Trần Văn S – Sinh ngày 22/01/1998

Trần Văn Nh – Sinh ngày 15/6/2001

Trần Văn Ng – Sinh ngày 23/6/2004

Trần Thị Thảo Ph – Sinh ngày 08/7/2009

Các cháu S, Nh, Ng đều đã trưởng thành nên không xem xét. Giao cháu Ph cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của cháu. Anh G cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi. Anh G được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Chị Th và anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

Chị Th tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số AA/2021/0012432 ngày 13/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn. Chị Th được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nói trên.

Anh G phải chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND xã Nghi Sơn (Số 84/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạnh